

Số: 166 /TCT-KK

V/v khâu trừ thuế GTGT

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đăk Nông

Trả lời công văn số 1928/CT-KTNB ngày 24/12/2012 của Cục thuế tỉnh Đăk Nông đề nghị hướng dẫn vướng mắc về khâu trừ thuế GTGT đầu vào. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại tiết b, điều 1.3, Phần III, Mục B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng hướng dẫn điều kiện khâu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào quy định như sau:

"a) Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

b) Có chứng từ thanh toán qua ngân hàng đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ trường hợp tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT.

...

*Hàng hóa, dịch vụ mua vào theo phương thức thanh toán bù trừ giữa giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào với giá trị hàng hóa bán ra; bù trừ công nợ; thanh toán ủy quyền qua bên thứ ba thanh toán qua ngân hàng mà các phương thức thanh toán này được quy định cụ thể trong hợp đồng cũng được coi là thanh toán qua ngân hàng; Trường hợp sau khi thực hiện các hình thức thanh toán nêu trên mà phần giá trị còn lại được thanh toán bằng tiền có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên thì chỉ được khâu trừ thuế đối với trường hợp có chứng từ thanh toán qua ngân hàng. Khi kê khai hóa đơn thuế giá trị gia tăng đầu vào, cơ sở kinh doanh ghi rõ phương thức thanh toán được quy định cụ thể trong hợp đồng vào phần ghi chú trên bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ mua vào"*

Căn cứ qui định nêu trên và hồ sơ gửi kèm, trường hợp ông Đông là thành viên góp vốn khi thành lập Công ty TNHH Hoa Đông nhưng do mâu thuẫn nội bộ Công ty, ông Đông đã rút vốn khỏi Công ty TNHH Hoa Đông; đồng thời ông

Đóng thành lập Công ty TNHH MTV Vĩnh Phước. Trong quá trình làm việc tại Công ty TNHH Hoa Đông, ông Đông tự dùng tiền mặt của mình nộp vào tài khoản Công ty để thanh toán tiền hàng. Vì vậy, khi rời Công ty TNHH Hoa Đông, ông Đông vẫn còn một số hàng hóa tồn kho tại Công ty TNHH Hoa Đông. Công ty TNHH Hoa Đông thực hiện xuất hóa đơn GTGT để hoàn trả hàng hóa cho Công ty TNHH MTV Vĩnh Phước như bán hàng hóa thông thường. Tuy nhiên, việc hoàn trả hàng hóa nêu trên chỉ được thỏa thuận giữa bà Hoa (Giám đốc Công ty TNHH Hoa Đông) và ông Đông là cẩn trừ công nợ; đồng thời tại Điều IV – phương thức thanh toán trong Hợp đồng kinh tế (về việc mua bán hàng hóa) ngày 01/7/2013 ký giữa Công ty TNHH Hoa Đông và Công ty THNH MTV Vĩnh Phước nêu bên B (Công ty THNH MTV Vĩnh Phước) thanh toán tiền hàng cho bên A (Công ty TNHH Hoa Đông) khi đặt hàng. Nhưng thực tế Công ty THNH MTV Vĩnh Phước không thanh toán tiền hàng cho Công ty TNHH Hoa Đông. Do đó việc thanh toán, bù trừ bằng hàng hóa nêu trên không được coi là thanh toán qua ngân hàng. Công ty THNH MTV Vĩnh Phước không được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào đối với hóa đơn do Công ty TNHH Hoa Đông xuất trả hàng hóa.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Đăk Nông được biết và hướng dẫn  
đơn vị thực hiện

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ CS, PC (TCT);
- Vụ CST, PC (BTC);
- Lưu: VT, KK (3b),

